

Bá Nha - Tử Kỳ:

Bá Nha và Tử Kỳ là đôi bạn tri âm thời Xuân Thu Chiến Quốc. Bá Nha làm quan, Tử Kỳ là tiều phu. Do đó, nơi bao lơn Tòa Thánh có đắp bức tranh Bá Nha - Tử Kỳ để tượng trưng TIÊU, một trong Tứ Dân Tứ Thú.

■ *Bá Nha họ Du tên Thụy, người ở Sính Đô nước Sở (nay là phủ Kinh Châu, tỉnh Hồ Quảng). Tuy là người nước Sở, nhưng làm quan cho nước Tấn, chức Thượng Đại Phu.*

■ *Tử Kỳ, họ Chung tên Huy, nhà tại Tập Hiền Thôn, gần núi Mã Yên, ở cửa sông Hán Dương, là một danh sĩ ẩn dật, báo hiếu cha mẹ tuổi già nua, làm nghề đốn củi (Tiều).*

Một hôm, Bá Nha phụng chỉ vua Tấn đi sứ qua Sính Đô nước Sở, vào triều kiến vua Sở, trình quốc thư và giải bày tình giao hiếu giữa hai nước, được vua Sở và quần thần thiết tiệc khoản đãi. Bá Nha nhơn dịp này đi thăm mộ phần tổ tiên, thăm họ hàng, xong vào từ biệt vua Sở trở về nước Tấn.

Khi thuyền trở về đến cửa sông Hán Dương, nhằm đêm Trung Thu, trăng sáng vằng vặc, phong cảnh hữu tình, Bá Nha cho lệnh cấm thuyền dưới chân núi Mã Yên để thưởng ngoạn. Cảm thấy hứng thú, muốn dạo chơi một vài khúc đàn, Bá Nha liền sai quân hầu lấy chiếc lư ra, đốt hương trầm xông cây dao cầm đặt trên án. Bá Nha trịnh trọng nâng đàn, so dây vặn trục, đặt hết tâm hồn đàn lên một khúc réo rắt âm thanh, quyện vào khói trầm, chưa dứt, bỗng đàn đứt dây.

Bá Nha giựt mình tự nghĩ, dây đàn bỗng đứt thế này ắt có người nghe lén tiếng đàn, bèn sai quân hầu lên bờ tìm xem có ai là người nghe đàn mà không lộ mặt. Quân hầu lãnh lệnh lên bờ thì bỗng có người từ trên bờ lên tiếng:

- Xin đại nhân chớ lấy làm lạ, tiều dân là tiều phu kiếm củi về muộn, trộm nghe được khúc đàn tuyệt diệu của Ngài.

Bá Nha cười lớn bảo:

- Người tiều phu nào đó dám nói hai tiếng nghe đàn với ta, sao nông cuồng thế?

- Đại nhân nói sai quá vậy. Há chẳng nghe: Thập thất chi áp, tất hữu trung tín (Một áp 10 nhà ắt có nhà trung tín). Nếu đại nhân khinh chỗ quê mùa không người biết nghe đàn, thì cũng không nên có người khảy lên khúc đàn tuyệt diệu.

Nghe đáp xong, Bá Nha hơi choáng váng, hỏi hận những lời vừa thốt ra, vội bước ra mũi thuyền, dịu giọng nói:

- Người quân tử ở trên bờ, nếu thực biết nghe đàn, biết vừa rồi ta khảy khúc gì không?

- Khúc đàn đại nhân vừa tấu đó là: Đức Không Tử khúc Nhan Hôi, phổ vào tiếng đàn, lời rằng:

*Khá tiếc Nhan Hôi yếu mạng vong,
Dạy người tư tưởng tóc như sương.
Đàn, bầu, ngô hẹp vui cùng đạo,*

Đến cuối câu ba thì dây đàn đứt, còn lại câu bốn là:

Lưu mãi danh hiền với kỹ cương.

Bá Nha nghe xong, đứng quá, mừng rỡ sai quân hầu bắc cầu lên bờ mời người quân tử xuống thuyền đàm đạo.

Người tiểu phu ung dung xuống thuyền, chấp tay vái Bá Nha. Bá Nha vội đưa tay đáp lễ, nói:

- Xin quý hữu miễn lễ cho.

Rồi bắc ghế mời ngồi, phân ngôi chủ khách.

- Quý hữu biết nghe đàn, ắt biết ai chế ra đàn?

- Mong ơn Ngài hỏi tới, kẻ tiểu dân đâu chẳng dám nói hết cái biết của mình.

Khi xưa, vua Phục Hy thấy tinh hoa của năm vì sao rơi xuống cây ngô đồng, chim phượng hoàng liền đến đậu. Vua Phục Hy biết ngô đồng là gỗ quý, hấp thụ tinh hoa Trời Đất, có thể làm đồ nhã nhạc, liền sai người đốn cây ngô đồng xuống, cắt làm ba đoạn để phân Thiên, Địa, Nhơn. Đoạn ngọn thì tiếng quá trong mà nhẹ, đoạn gốc thì tiếng quá đục mà nặng, duy đoạn giữa thì tiếng vừa trong vừa đục, có thể dùng được, liền đem ra giữa dòng sông nước chảy ngâm 72 ngày đêm, rồi lấy lên phơi khô, chọn ngày tốt, thợ khéo Lưu Tử Kỳ chế làm nhạc khí, bắt chước nhạc Cung Dao Trì, đặt tên là Dao cầm.

Dao cầm này dài 3 thước 6 tấc, án theo 360 độ chu Thiên, phía trước rộng 8 tấc án theo Bát tiết, sau rộng 4 tấc án theo Tứ Tượng, dày 2 tấc án theo Luỡng Nghi, đầu như Kim đồng, lưng như Ngọc Nữ, trên chạm Long Phụng, gắn phím vàng trục ngọc. Đàn ấy có 12 phím tượng trưng 12 tháng, lại thêm một phím giữa tượng trưng tháng nhuận, trên mắc 5 dây, ngoài tượng Ngũ Hành, trong tượng Ngũ Âm: Cung, Thương, Giốc, Chủy, Vũ.

Vua Thuấn khảy Dao cầm, ca bài Nam phong, thiên hạ đại trị. Vua Văn vương bị Trụ vương giam cầm nơi Dũ Lý, con trưởng Bá Ấp Khảo thương nhớ không nguôi, nên thêm một dây nữa gọi là dây Văn (Văn huyền), đàn nghe thêm ai oán.

Võ vương đem quân phạt Trụ, thêm vào Dao cầm một dây phản kích gọi là dây Võ (Võ huyền).

Như thế, Dao cầm lúc đầu có 5 dây, sau thêm 2 dây Văn và Võ nữa thành 7 dây, gọi là Thất huyền cầm.

Đàn ấy có Sáu ky, Bảy không, Tám tuyệt, kể ra:

* **Sáu Ky** là: Rét lớn, nắng lớn, gió lớn, mưa lớn, sét lớn, tuyết rơi nhiều.

* **Bảy Không** là: Nghe tiếng bi ai và đám tang thì không đàn, lòng nhiễu loạn thì không đàn, việc bận rộn thì không đàn, thân thể không sạch thì không đàn, y quan không tề chỉnh thì không đàn, không đốt lò hương thì không đàn, không gặp tri âm thì không đàn.

* **Tám Tuyệt** là: Thanh cao, kỳ diệu, u uất, nhàn nhã, bi đát, hùng tráng, xa vời, dằng dặc.

Đàn ấy đạt đến tận thiện tận mỹ, hồ nghe không kêu, vượn nghe không hú, một thứ nhã nhạc tuyệt vời vậy.

Bá Nha nghe xong , kính phục bội phần, hỏi thêm:

- Quý hữu quả thấu triệt nhạc lý. Khi xưa, Đức Khổng Tử đang khảy đàn, Nhan Hồi từ ngoài bước vào, thoáng nghe tiếng đàn u trầm, nghi là có ý tham sát, lấy làm lạ, liền hỏi Đức Khổng Tử. Ngài đáp: Ta đang khảy đàn, bỗng thấy mèo bắt được chuột, liền khởi lên ý niệm tham sát mà hiện ra tơ đồng.

- Nhan Hồi đã nghe tiếng đàn mà biết lòng người khảy đàn. Nay Hạ quan khảy đàn, lòng tư lự điều gì, quý hữu có thể đoán biết chăng?

- Đại nhân thử dạo một khúc xem.

Bá Nha nói lại dây đàn, tập trung tinh thần đến chốn non cao, khảy lên một khúc. Tiều phu khen rằng:

Đẹp thay vọi vọi kia, chí tại non cao.

Bá Nha ngưng thần, ý tại lưu thủy, khảy lên một khúc nữa. Tiều phu lại khen rằng:

Đẹp thay, mông mênh kia, chí tại lưu thủy.

Bá Nha thấy tiều phu đã thấy rõ lòng mình qua tiếng đàn, lấy làm kính phục, liền gác đàn, sai bày tiệc rượu, đối ẩm luận đàm. Hai người hỏi nhau tên họ, nguyên quán, nghề nghiệp. Bá Nha lại sanh lòng cảm mến Tử Kỳ về sự hiểu với phụ mẫu, nên xin kết nghĩa anh em với Tử Kỳ, để không phụ cái nghĩa TRI ÂM mà suốt đời Bá Nha chưa từng gặp.

Hai người đến trước bàn hương án lạy Trời Đất, rồi lạy nhau 8 lạy kết làm anh em. Tử Kỳ nhỏ hơn Bá Nha 10 tuổi nên làm em. Hai anh em đối ẩm cùng nhau tâm sự mãi cho đến sáng mà không hay. Tử Kỳ vội đứng lên từ biệt.

Bá Nha bùi ngùi xúc động, hẹn ước Tử Kỳ, đúng ngày Trung Thu năm sau, hai anh em sẽ hội ngộ nhau tại ghềnh đá này. Bá Nha lấy ra hai đỉnh vàng, hai tay nâng lên nói:

- Đây là chút lễ, kính dâng bá phụ và bá mẫu. Tấm tình chí thành, em đừng từ chối.

Hai người từ biệt, lòng đầy lưu luyến.

Chẳng bao lâu, thuyền về tới bến. Bá Nha vào kinh đô tâu trình Tấn Vương các việc, được Tấn vương khen tặng.

Thời gian lặng lẽ trôi qua. . . Nhớ ngày ước hẹn với Tử Kỳ, Tử Nha tâu xin vua Tấn cho nghỉ phép về thăm quê nhà.

Bá Nha thu xếp hành trang đến núi Mã Yên kịp ngày Trung Thu ước hẹn. Kia là núi Mã Yên mờ mờ sương lạnh, tịch mịch, không một bóng người. Bá Nha nghĩ thầm, năm trước nhờ tiếng đàn mà gặp được tri âm, đêm nay ta phải đàn một khúc để gọi Tử Kỳ. Rồi sai đốt hương trầm, đem Dao cầm ra so dây. Bá Nha đặt hết lòng nhớ nhung của mình vào tiếng đàn réo rắt, bỗng trong tiếng đàn lại có hơi ai oán nổi lên. Bá Nha dừng tay suy nghĩ: Cung Thương có hơi ai oán thảm thê, ắt Tử Kỳ gặp nạn lớn. Sáng mai ta phải lên bờ dò hỏi tin tức về Tử Kỳ.

Đêm ấy, Bá Nha hồi hộp lo âu, trằn trọc suốt đêm, chờ cho mau sáng, truyền quân hầu mang theo Dao cầm, 10 đỉnh vàng, vội vã lên bờ, tiến vào núi Mã Yên. Khi qua cửa núi, gặp ngã ba đường, chưa biết nên đi đường nào, đành ngồi chờ người trong xóm đi ra hỏi thăm. Không bao lâu, gặp một lão trượng tay chống gậy, tay xách giỏ, từ từ đi lại. Bá Nha thi lễ, hỏi:

- Xin lão trượng chỉ giùm đường đi Tập Hiền Thôn?

- Thượng quan muốn tìm nhà ai?

- Nhà của Chung Tử Kỳ.

Vừa nghe 3 tiếng Chung Tử Kỳ, lão trượng nhòa lệ, nói:

- Chung Tử Kỳ là con của lão. Ngày Trung thu năm ngoái, nó đi đồn củi về muộn, gặp quan Đại Phu là Du Bá Nha kết bạn tri âm. Khi chia tay, Bá Nha tặng hai đỉnh vàng, nó dùng tiền này mua sách học thêm, ngày đi đồn củi, tối về học sách, mãi như vậy, sức khỏe hao mòn, sanh bệnh rồi mất.

Bá Nha nghe vậy thì khóc nức nở, thương cảm vô cùng. Lão trượng ngạc nhiên hỏi quân hầu thì biết thượng quan đây chính là Du Bá Nha, bạn tri âm của Chung Tử Kỳ. Chung lão biết vậy lại càng bi thảm hơn nữa nói:

- Mong ơn thượng quan không chê con lão hàn tiện. Lúc mất, nó dặn rằng: Con lúc sống không vẹn niềm hiếu dưỡng, lúc chết không vẹn nghĩa tri giao, xin cha chôn con nơi cửa núi Mã Yên để thực hiện lời ước hẹn với quan Đại Phu Bá Nha.

Lão phu y lời con trời lại. Con đường mà thượng quan vừa đi qua, bên phải có một nấm mộ mới, đó là mộ của Tử Kỳ. Hôm nay là đúng 100 ngày, lão mang vàng hương ra cúng mộ.

- Việc đời biến đổi, may rủi không lường. Xin Lão bá đưa đến mộ Tử Kỳ, bốn lạy cho vẹn tình tri kỷ.

Khi đến phần mộ, Bá Nha sửa lại áo mũ, sụp lạy khóc rằng: Hiền đệ ơi, lúc sống thông minh anh tuấn tuyệt vời, nay chết, khí thiêng còn phảng phất, xin chúng giám cho ngu huynh một lạy ngàn thu vĩnh biệt.

Lạy xong, Bá Nha phục bên mộ, khóc nức nở. Sau đó, Bá Nha gọi mang Dao cầm tới, đặt lên phiến đá trước mộ, ngồi xếp bằng trên mặt đất một cách nghiêm trang, so dây tấu lên một khúc nhạc thiên thu, tiền người tri âm tài hoa yêu mạng. Bỗng thấy gió rùng thổi mạnh, mây đen kéo lại, u ám bầu trời, hồi lâu mới tan. Có lẽ đó là anh hồn của Tử Kỳ hiển linh chúng giám. Tấu khúc nhạc xong, Bá Nha phủ lời ai oán, thay lời ai điều, vĩnh biệt bạn tri âm, rồi đến vái cây Dao cầm một vái, tay nâng đàn lên cao, đập mạnh vào phiến đá trước mộ Tử Kỳ, đàn vỡ tan nát, ngọc phím vàng rơi lả tả.

Chung lão không kịp ngăn, sợ hãi nói rằng:

- Sao đại quan hủy cây đàn quý giá này?

Bá Nha liền ngâm 4 câu thơ thay câu trả lời:

*Dao cầm đập nát đau lòng phượng,
Đàn vắng Tử Kỳ, đàn với ai?
Gió Xuân khắp mặt bao bè bạn,
Muốn kiếm tri âm, ôi khó thay!*

- Nguyên do là vậy. Âm nhạc là một bộ môn nghệ thuật cao siêu. Nhân đây, xin mời thượng quan đến nhà lão để lão cảm tạ tấm lòng tốt đẹp của thượng quan đối với con lão.

- Cháu quá bi thương, không dám theo bá phụ về quê phủ e gợi thêm nỗi đau lòng. Nay nghĩa đệ vắng số mất rồi, cháu kính dâng lên bá phụ và bá mẫu 10 đỉnh vàng, một nửa dùng mua mấy mẫu ruộng làm Xuân Thu tế tự cho Tử Kỳ, một nửa xin để phụng dưỡng bá phụ và bá mẫu trong tuổi già. Chừng cháu trở về triều, dâng biểu lên vua xin cáo quan, cháu xin đến rước bá phụ, bá mẫu đến an hưởng tuổi già.

Nói xong, Bá Nha lấy vàng dâng lên, rồi khóc lạy mộ Tử Kỳ một lần nữa, mới trở về thuyền.

Chung lão cảm động không cùng, nghẹn ngào đứng lặng nhìn theo bóng Bá Nha cho đến khi khuất bóng.